

# GÓP PHẦN NHẬN DIỆN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI HÀNG HẢI THỜI CỔ ĐẠI QUA NGHIÊN CỨU SO SÁNH HIỆN VẬT KHẢO CỔ TẠI DI TÍCH KÊNH CỔ LUNG LỚN<sup>(\*)</sup>

NGUYỄN KHÁNH TRUNG KIÊN\*  
PHẠM VĂN TRIỆU\*\*

*Kết quả khai quật và nghiên cứu giai đoạn 2017 - 2020 tại khu di tích Óc Eo - Ba Thê (An Giang) đã góp phần cho việc nhận thức rõ nét hơn về niên đại, vai trò của “đô thị” cổ từng tồn tại nơi đây. Nghiên cứu so sánh các nhóm hiện vật tìm thấy đã góp phần phục dựng một bức tranh sinh động về đời sống vật chất và tinh thần của cư dân cổ Óc Eo, trong đó có hoạt động thương mại qua hệ thống thương mại hàng hải quốc tế khoảng thế kỷ II - VII với nhiều khu vực ở cả phương Đông và phương Tây, từ La Mã, Tây Á, Ấn Độ, các quốc gia cổ ở Đông Nam Á cho đến Trung Quốc cổ đại.*

*Từ khóa:* thương mại hàng hải, Óc Eo - Ba Thê, khảo cổ học

*Nhận bài ngày:* 19/9/2022; *đưa vào biên tập:* 20/9/2022; *phản biện:* 23/9/2022; *duyet đăng:* 10/10/2022

## 1. DẪN NHẬP

Óc Eo - Ba Thê (huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang) là một trong những khu di tích khảo cổ học nổi tiếng và quan trọng của nền văn hóa Óc Eo trên vùng đất Nam Bộ Việt Nam. Nơi đây được nhiều nhà nghiên cứu nhận định là một “đô thị/cảng thị” quan trọng của quốc gia cổ Phù Nam được hình thành vào đầu Công nguyên ở Đông Nam Á. Các di tích khảo cổ học ở Óc Eo - Ba Thê phân bố trên hai dạng địa hình khác nhau: cánh đồng Óc Eo và khu vực sườn - chân núi Ba Thê. Đặc biệt quan trọng là dòng kênh cổ Lung Lớn trên cánh đồng

Óc Eo với vai trò một tuyến giao thông thủy kết nối vùng biển và nội địa.

Theo Louis Malleret (1959), kênh Lung Lớn (hay Lung Giếng Đá) chạy xuyên qua trục trung tâm của “đô thị Óc Eo” kết nối di tích Nền Chùa (Kiên Giang) và tiếp nối với kênh số 4 để đi sâu vào các khu di tích cư trú ở nội địa đến tận Angkor Borei (Campuchia).

Trong quá trình khai quật và nghiên cứu tại khu di tích Óc Eo - Ba Thê trước đây, các nhà khảo cổ đã bóc tách ra một số loại hình hiện vật được nhận định là có nguồn gốc chế tác không phải bản địa, du nhập đến nơi này do hoạt động trao đổi, thương mại hàng hải (*maritime trading network*) vốn từng diễn ra sôi động trong suốt vài thế kỷ trước và sau mốc Công nguyên tại vùng đất Nam Bộ

\* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

\*\* Viện Khảo cổ học.

Việt Nam và nhiều nơi khác ở khu vực Đông Nam Á lục địa và hải đảo (Bùi Chí Hoàng, 2018).

Kết quả khai quật và nghiên cứu từ năm 2017 - 2020 tại khu di tích Óc Eo - Ba Thê, đặc biệt tại di tích kênh cổ Lung Lớn với diện tích lớn và áp dụng các phương pháp xử lý, phân tích mẫu hiện đại đã mang lại những nhận thức mới<sup>(1)</sup>. Qua những gì xuất lộ tại các điểm khai quật cho thấy tại dòng kênh này không chỉ là nơi cư trú mà còn tìm thấy các bằng chứng về hoạt động thương mại của cư dân cổ Óc Eo với nhiều khu vực khác nhau trên thế giới thời bấy giờ. Đặc biệt là những di vật tìm thấy trong đáy dòng kênh cổ Lung Lớn đã góp phần phục dựng hoạt động thương mại với sự góp mặt của nhiều thương nhân phương xa tìm đến mua bán, trao đổi các vật phẩm từ nhiều nơi trên thế giới thời bấy giờ (từ La Mã, Ấn Độ, Trung Quốc và Đông Nam Á lục địa - hải đảo). Những sản phẩm hay phế phẩm của quá trình sinh hoạt thời bấy giờ bị chìm xuống đáy kênh và được bảo quản trong tầng trầm tích hơn 1.000 năm qua, ngày nay trở thành những hiện vật khảo cổ đã góp phần kể lại những câu chuyện sinh động khi Óc Eo là một đô thị - cảng thị, là cửa ngõ ra biển quan trọng của quốc gia cổ Phù Nam trong suốt nhiều thế kỷ đầu Công nguyên.

Bài viết dựa trên kết quả nghiên cứu so sánh một số loại hình hiện vật tiêu biểu có nguồn gốc du nhập từ nhiều khu vực như La Mã, Ấn Độ, Trung Quốc và thế giới hải đảo, hầu hết tìm thấy tại di tích kênh cổ Lung Lớn và một số ít tại Gò Giồng Cát gần đó, góp phần phục dựng lịch sử phát triển cũng như các

hoạt động thủ công nghiệp, hoạt động thương mại hàng hải của đô thị cổ Óc Eo vốn đã bị “lãng quên” và chôn vùi trong lòng đất suốt hàng ngàn năm qua.

## **2. NGHIÊN CỨU SO SÁNH HIỆN VẬT PHÁT HIỆN TẠI KHU DI TÍCH ÓC EO - BA THÊ**

Trong chương trình khai quật và nghiên cứu tại Óc Eo - Ba Thê do Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ và Viện Khảo cổ học thực hiện đã hoàn tất công tác khai quật tại thực địa trong năm 2020. Qua chỉnh lý và phân loại sơ bộ cho thấy có nhiều loại hình hiện vật với các chất liệu khác nhau đã được thu thập trong các hố khai quật. Đây là nguồn tư liệu quan trọng, có mối liên hệ địa tầng khả tín, là cơ sở khoa học có độ tin cậy cao để đưa ra các nhận thức về lịch sử vùng đất này. Thống kê sơ bộ hiện vật cho thấy nổi trội nhất về số lượng là các loại hình đồ gốm sinh hoạt bản địa, được cư dân Óc Eo sản xuất tại chỗ với hàng triệu đơn vị hiện vật được tìm thấy trong các hố khai quật<sup>(2)</sup>.

Tại khu di tích này, Lung Lớn (hay Lung Giếng Đá) là tên gọi của một dòng kênh cổ chạy xuyên qua trục trung tâm của “đô thị Óc Eo”, được ghi nhận qua các không ảnh (*aerial photo*) được người Pháp chụp từ máy bay khi khảo sát khu vực cánh đồng Óc Eo vào thập niên 1950. Trong các bản vẽ hệ thống kênh đào cổ ở đồng bằng Nam Bộ được Louis Malleret công bố, Lung Lớn được ký hiệu là kênh số 16. Dòng kênh này kết nối di tích Nền Chùa (Kiên Giang) nằm cách đó khoảng 12km về phía tây nam với “đô thị cổ Óc Eo” và từ đây Lung Lớn đi về phía bắc và kết nối với kênh số 4 để đi sâu vào nội địa đến tận

vùng Angkor Borei (Campuchia) cách đó khoảng 90km (Malleret, 1959).

Trong giai đoạn từ năm 2017 - 2020, các cuộc khai quật đã tìm thấy nhiều loại hình di vật khác nhau, từ những món đồ dùng thường nhật bằng gốm cho đến các vật phẩm cao cấp bằng kim loại hay những đồ trang sức bằng thủy tinh bọc vàng được tạo tác tinh xảo có niên đại khoảng thế kỷ I - VII. Trong đó, phần nhiều là sản phẩm bản địa, một số có nguồn gốc từ bên ngoài, có khả năng là những vật phẩm thương mại.

### - Hiện vật gốm, đất nung

Trong các điểm di tích được khai quật tại Óc Eo - Ba Thê, hiện vật gốm và đất nung là nhóm chiếm tỷ lệ cao nhất. Thống kê sơ bộ, có hàng triệu mảnh gốm, hầu hết là mảnh vỡ các loại hình vật dụng sinh hoạt thường nhật (bình, nôi, vò, ly, cốc), chỉ một số loại vật dụng đặc biệt như vò - bình có vòi (kendi, kundika), và vật dụng mang tính “truyền thống” chiếm tỷ lệ khá cao.

Trong các cuộc khai quật sau năm 1975 đến những năm đầu thập niên 2000 tại Óc Eo - Ba Thê, một số loại hình đồ gốm nguồn gốc du nhập đã được ghi nhận nhưng số lượng không nhiều. Qua kết quả khai quật tại Lung Lớn và Gò Giồng Cát trong ba năm 2017-2020, bên cạnh nhóm vật dụng được chế tác tại chỗ (nguồn gốc bản địa), trong tầng văn hóa các hố khai quật cũng tìm thấy các loại đồ gốm nguồn gốc từ bên ngoài như Ấn Độ và Trung Quốc.

Các loại đồ gốm được tìm thấy trong tầng văn hóa tích tụ nơi đáy kênh cổ Lung Lớn và trong lớp cư trú giai đoạn sớm ở Gò Giồng Cát gồm loại gốm có lớp áo đen bóng hay gốm phủ áo màu

đỏ, cam và có vẽ màu. Theo Bùi Minh Trí, Nguyễn Gia Đồi, Nguyễn Khánh Trung Kiên (2022) những đồ gốm này có nguồn gốc Ấn Độ, có niên đại khoảng thế kỷ I - IV. Qua các mảnh vỡ gốm Ấn Độ có thể phục dựng cho thấy chúng là những bình - vò khả năng có đáy tròn, gốm màu nâu đỏ, màu cam hoặc đen bóng, trên thân có vẽ màu để trang trí, thường là các vệt màu hay đồ án những đường cong kết hợp. Ngoài ra, trong tầng văn hóa di tích Lung Lớn còn tìm thấy loại bình gốm Ấn Độ chất liệu sét mịn, trên thân có in nổi các chi tiết trang trí tương tự mảnh gốm có hình người ngồi chơi đàn veena được tìm thấy tại di tích Nền Chùa năm 1987 hiện đang lưu giữ tại Bảo tàng Kiên Giang. Bùi Minh Trí (2020) cho rằng loại hình đồ gốm này được mang từ Ấn Độ sang, có niên đại khoảng thế kỷ IV - V, tương ứng giai đoạn Gupta. Như vậy, qua thông tin về nơi phát hiện cho thấy cả hai mảnh vỡ này đều liên quan đến hai điểm di tích kết nối bởi dòng kênh Lung Lớn. Phải chăng loại bình gốm này là những vật dụng của thương nhân Ấn Độ trong các chuyến hải hành khi di chuyển dọc theo dòng kênh này?

Gốm có nguồn gốc Trung Quốc ở di tích Lung Lớn không nhiều, là những mảnh vỡ gốm cứng hoa văn in ô vuông, niên đại khoảng thế kỷ II - III (thời Đông Hán). Đây là những mảnh vỡ của loại hình vò - bình có thân hình dạng cầu, đáy tròn<sup>(3)</sup>. Các loại hình đồ gốm này là những vật dụng thường nhật, khả năng chúng là đồ dùng của chủ nhân các thương thuyền từng đến Óc Eo khi nó là một trung tâm thương mại của Phù Nam.

### - Hiện vật bằng kim loại

Hiện vật chất liệu kim loại tìm thấy khá đa dạng về loại hình và cả chất liệu chế tác, từ những vật dụng trong đời sống thường nhật, trong hoạt động thương mại (đồng tiền Phù Nam, tiền Ngũ Thù) cho đến những vật phẩm cao cấp có lẽ dành cho nhóm cư dân có địa vị cao trong xã hội Óc Eo cổ đại như gương đồng, chìa khóa.

- Tiền Ngũ Thù: được tìm thấy tại Lung Lớn với 2 hiện vật, một đồng còn nguyên, một đồng đã bị mòn. Đồng còn nguyên có đường kính khoảng 2,54cm, ở giữa có lỗ vuông, một mặt trơn, mặt còn lại có dập nổi chữ Ngũ Thù (五銖). Niên đại của đồng tiền Ngũ Thù này khoảng thế kỷ I - III (thời Đông Hán).

- Tiền Phù Nam: có dạng hình tròn, bề mặt đúc nổi hình ốc tù và hay hình mặt trời mọc thường được tìm thấy với các dạng cắt thành 1/4 hay 1/8, có lẽ tương ứng với giá trị vật phẩm trao đổi. Đây là loại hình hiện vật tìm thấy trong nhiều di tích ở Đông Nam Á trong không gian đế chế Phù Nam và được cho rằng mang tính thống nhất của hệ thống tiền tệ thời bấy giờ (Bùi Chí Hoàng, 2018).

- Gương đồng: phát hiện trong hố khai quật ở Gò Giồng Cát (khu B) gần như nguyên vẹn. Gương có dạng tròn, bề mặt có các chi tiết trang trí và 4 chữ Hán “nhật nhật thiên vương”. Niên đại của chiếc gương này được xác định khoảng thế kỷ II - III (thời Đông Hán), tương thích với niên đại của các di tích - di vật nơi phát hiện.

- Chìa khóa La Mã: đây là một hiện vật độc đáo và hiếm, lần đầu tiên phát hiện trong các di tích văn hóa Óc Eo ở Việt Nam. Chìa khóa đúc bằng hợp kim

đồng, dài 5cm, có dạng một vòng tròn ở một đầu và phần tra vào ổ khóa dạng hình trụ rỗng, đầu còn lại là móc lấy khóa có dạng một bản chữ nhật với các rãnh để chốt khóa, niên đại khoảng thế kỷ I - IV, căn cứ qua so sánh các hiện vật tìm thấy trong cùng tầng văn hóa.

### - Hiện vật bằng gỗ

Mái chèo cũng là loại hiện vật độc đáo và hiếm trong các di tích khảo cổ ở Đông Nam Á, là hiện vật có rất nhiều ý nghĩa. Trước hết, những mái chèo này cho thấy tính chất của Lung Lớn chính là một tuyến thủy lộ với những phương tiện ghe thuyền di chuyển để kết nối nội địa và đại dương. Những chiếc mái chèo tìm thấy trong tầng đáy của kênh cổ Lung Lớn với hai loại mái chèo khác nhau, một loại có dáng dài, thon nhọn đầu và một loại có dạng rộng bản, hình giống “lá dề”. Cả hai loại mái chèo đều đã được phân tích niên đại bằng phương pháp carbon phóng xạ ( $^{14}\text{C}$ ) cho niên đại khoảng thế kỷ II - III. Niên đại này cũng tương ứng với niên đại của các hiện vật chìm trong tầng đáy kênh Lung Lớn. Qua so sánh hình dáng các mái chèo cho thấy loại nhọn dài được ghi nhận trong một số di tích ở Đông Nam Á như Kuan Luk Pad (Thái Lan) hay trên các bích họa ở các ngôi đền xây bằng đá ở khu di tích Angkor Thom (Campuchia). Trong khi những chiếc mái chèo rộng bản, hình “lá dề” tương tự về kiểu dáng với những mái chèo sử dụng ở Papua New Guinea (phía Đông Indonesia) hay ở khu vực Nam Ấn. Khả năng cư dân Đông Nam Á hải đảo, nơi quần đảo Molucas (phía đông Indonesia) chính là những nhà cung cấp nguồn gia vị, các loại hương

liệu cho thị trường điều phối bởi cư dân cổ Óc Eo - Ba Thê?<sup>(4)</sup>

### - Hiện vật bằng thủy tinh

Hạt chuỗi thủy tinh chia đoạn bọc vàng được tìm thấy với số lượng không nhiều, thường bị bong tróc lớp áo bằng vàng. Chúng có dạng nhiều hạt thủy tinh tròn dính nhau (thường 3 - 5 hạt) và được nhúng vàng trong quá trình chế tác. Theo Nguyễn Kim Dung (2020), hạt chuỗi loại này có nguồn gốc Trung Đông hoặc Sri Lanka, được tìm thấy ở một số di tích ở khu vực Đông Nam Á như Sungai Mas (Malaysia), Khlong Thom (Thái Lan) và tại Óc Eo. Hiện nay, vẫn chưa có bằng chứng về việc những người thợ thủ công của Óc Eo chế tác ra những hạt chuỗi này nên khả năng chúng là những sản phẩm được thương nhân bên ngoài mang đến để trao đổi mua bán với người bản xứ.

Hạt chuỗi thủy tinh hình cầu lõi vàng được sản xuất bằng kỹ thuật tạo hình lõi thủy tinh xong phủ một lớp vàng mỏng rồi tiếp tục sử dụng kỹ thuật khuôn ép để tạo lớp thủy tinh thứ hai bọc lấy lớp vàng. Các hạt chuỗi dạng này là sản phẩm vốn được cư dân La Mã ưa thích thời bấy giờ. Đây cũng là sản phẩm được du nhập vào vùng đất này, cho đến nay vẫn chưa có bằng chứng về việc được chế tác tại chỗ (Nguyễn Kim Dung, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Lê Hoàng Phong, 2020).

Đặc biệt, tại Lung Lớn tìm thấy một hạt chuỗi thủy tinh La Mã (Mosaic eye glass bead) hình elip (bị vỡ đôi) tương tự như hiện vật Louis Malleret đã tìm thấy tại di tích Đá Nổi. Hạt chuỗi loại này được cho rằng có nguồn gốc từ khu vực ngày nay là Lebanon và Syria vốn nổi tiếng

về nghề chế tác thủy tinh mosaic và nơi đó chính là nguồn cung cấp sản phẩm cho La Mã. Ở khu vực Đông Nam Á cũng có những di tích tìm thấy loại hình hạt chuỗi tương tự (như ở Khlong Thom, Thung Tuek và Phang Nga - Thái Lan). Theo bài viết của Nguyễn Kim Dung và một số nhà nghiên cứu (2020) các loại hạt chuỗi thủy tinh nói trên tìm thấy tại Lung Lớn (Óc Eo) chính là bằng chứng thương mại giữa khu vực này với La Mã qua các chặng trung chuyển từ Trung Đông đến biển Adaman, vịnh Thái Lan rồi đến Óc Eo.

### 3. MỘT SỐ NHẬN THỨC VỀ THƯƠNG MẠI HÀNG HẢI CỦA CƯ DÂN CỔ ÓC EO - BA THÊ

Ngay từ vài thế kỷ trước Công nguyên, các mối giao lưu văn hóa và thương mại hàng hải đã tạo ra những kết nối trên phạm vi châu lục và liên khu vực xuyên lục địa Á - Âu làm cho khu vực Đông Nam Á trở nên sôi động hơn. Các kết quả nghiên cứu khảo cổ trong vài thập niên gần đây cho thấy ở khu vực Đông Nam Á, thương mại hàng hải đã phát triển khá mạnh mẽ từ khoảng 2.500 năm trước.

Ở khu vực cận duyên của vùng đất Nam Bộ Việt Nam, các phát hiện khảo cổ cho thấy vào khoảng 2.500 - 2.300 năm trước, bên cạnh truyền thống văn hóa bản địa đã có những yếu tố văn hóa du nhập từ bên ngoài thông qua hoạt động giao lưu, trao đổi sản phẩm. Đây chính là cầu nối để vùng đất Nam Bộ giao thương với các thị trường khu vực và quốc tế (Bùi Văn Liêm, 2020). Tại một số di tích vùng cận biển như Giồng Lớn (Bà Rịa - Vũng Tàu) hay Giồng Cá Vồ (TPHCM), những hiện vật

khảo cổ tìm được đã hé lộ chúng từng là những khu cư trú - mộ táng của những cộng đồng cư dân bản địa có tiếp xúc với thế giới bên ngoài qua các hoạt động giao lưu văn hóa, trao đổi sản phẩm. Qua những hiện vật tùy táng, có thể thấy nguồn gốc những vật phẩm này khá đa dạng, khả năng đến từ những cộng đồng cư dân đồng đại ở Đông Nam Á như tại Nam Thái Lan, Đông Nam Á hải đảo hay xa hơn từ khu vực Nam Á.

Trong bối cảnh đó, Ấn Độ là một trong những trung tâm kinh tế - văn hóa, một nền văn minh lớn trong khu vực đã có những liên hệ với các quốc gia cổ trong khu vực và nhiều nơi khác thông qua mạng lưới thương mại được thiết lập trên cả đường bộ và đường biển. Hoạt động giao thương này phát triển rất nhanh vào cuối thế kỷ I trước Công nguyên. Trong quá trình đó các thương cảng vùng Nam Ấn có vai trò rất quan trọng trong việc cung ứng các mặt hàng hương liệu và các sản vật của vùng nhiệt đới cho thế giới phương Tây và La Mã (Nguyễn Văn Kim, Doãn Tùng Anh, 2019). Nhiều cảng lớn được hình thành dọc theo các bờ biển Đông Nam Á, đó không chỉ là nơi tiếp nhận hoặc chuyển giao những mặt hàng, vật phẩm quý giá mà còn là điểm giao thoa văn hóa của các tôn giáo, tri thức và công nghệ chế tác từ các nền văn minh cổ đại khác nhau. Thông qua các hoạt động thương mại, các yếu tố văn hóa, xã hội và chính trị của Đông Nam Á thời bấy giờ bắt đầu có những thay đổi đáng kể nhờ sự tham gia sâu rộng của các quốc gia cổ trong vùng vào các mạng lưới thương mại thế giới. Yếu tố văn hóa Ấn Độ

được du nhập khá sớm và có ảnh hưởng nhất định đến đời sống vật chất và tinh thần của các cộng đồng bản địa.

Muộn hơn, theo trình tự thời gian, vào những thế kỷ đầu Công nguyên, ở khu vực đồng bằng Nam Bộ Việt Nam bắt đầu xuất hiện một số khu cư trú lớn, thuộc văn hóa Óc Eo. Trong số những khu di tích đó, Óc Eo - Ba Thê được giới nghiên cứu đánh giá là một trung tâm quan trọng bậc nhất của văn hóa Óc Eo. Nơi đây từng được các nhà khảo cổ nhận định là một “đô thị/cảng thị” quan trọng nhất của quốc gia cổ Phù Nam với vị trí gần biển và giữ vai trò cửa ngõ kết nối với thế giới bên ngoài.

Phát hiện mới cho thấy có nhiều loại hiện vật tìm thấy trong tầng văn hóa có niên đại được xác thực, với nguồn gốc du nhập bên cạnh các loại vật dụng được chế tác tại chỗ qua khai quật khảo cổ giai đoạn 2017 - 2020, một số nhà nghiên cứu cho rằng ở Óc Eo - Ba Thê có những bằng chứng cho hoạt động thương mại hàng hải quốc tế. Với địa thế án ngữ vị trí “ngã tư” của các luồng giao thương hàng hải, Óc Eo - Ba Thê là nơi thuận lợi cho việc tiếp nước ngọt, bổ sung lương thực, trú tránh bão và nơi diễn ra các hoạt động mua bán hàng hóa trong các hải trình Đông - Tây của thương nhân nhiều nơi trên thế giới thời bấy giờ (Nguyễn Khánh Trung Kiên, 2022). Qua nghiên cứu so sánh hiện vật khai quật trong giai đoạn 2017 - 2020, mang lại một số nhận thức mới về nguồn gốc của một số nhóm sản phẩm đặc biệt đến từ Ấn Độ, Trung Quốc hay La Mã, chúng là những hiện vật rất có giá trị khoa học, mang tính “chỉ dấu”, góp phần cung cấp chứng cứ khoa học

cho xuất xứ và niên đại. Các phát hiện này góp phần mang lại một số nhận thức mới về hoạt động thương mại trên biển thời cổ đại nơi đây, cụ thể như sau:

1. Sự xuất hiện của các loại đồ gốm có nguồn gốc Ấn Độ (gốm đen bóng và gốm vẽ màu) với niên đại khoảng thế kỷ I - IV tại khu vực Ốc Eo - Ba Thê cho thấy ngay từ khi đô thị này bắt đầu vận hành và có vai trò như một điểm dừng trong các hải trình thương mại hàng hải quốc tế thời bấy giờ, khả năng tại nơi này có sự tham gia của những thương nhân hay tầng lớp tăng lữ người Ấn Độ. Tuy nhiên, các dấu ấn này không rõ nét và áp đảo các yếu tố văn hóa bản địa, truyền thống vốn thể hiện nổi trội qua các loại hiện vật tìm thấy trong nhiều điểm di tích ở Ốc Eo - Ba Thê. Các hiện vật ngoại nhập thường phát hiện trong các di chỉ tập trung ven dòng kênh Cổ Lung Lớn và Gò Giồng Cát gần đó. Tại Gò Giồng Cát, trong cuộc khai quật năm 2019 đã phát hiện các nền đất sét đắp và vết tích các hàng cột gỗ với kỹ thuật xây dựng “móng bè” niên đại khoảng thế kỷ II - IV, và được cho rằng có thể đây là nơi cư trú của nhóm cư dân có địa vị cao trong xã hội thời bấy giờ (Nguyễn Khánh Trung Kiên, 2022).

2. Những vật phẩm liên quan đến Trung Quốc cổ đại tìm thấy ở Ốc Eo - Ba Thê ít về số lượng và khá mờ nhạt so với các yếu tố chịu ảnh hưởng văn hóa Ấn Độ. Đồ gốm Hán (hay chịu ảnh hưởng phong cách Hán), có niên đại khoảng thế kỷ II - III (thời Đông Hán) được tìm thấy trong di tích kênh Cổ Lung Lớn với số lượng không nhiều, chủ yếu là các vật dụng sinh hoạt thường nhật (bình, vò), các đồng tiền Ngũ Thù khả năng là

những đồ dùng của chủ nhân các thương thuyền bị rơi xuống lòng kênh trong quá trình sinh hoạt. Đặc biệt, hiện vật gương đồng thời Hán là một vật dụng quý và có giá trị thời bấy giờ, khả năng chủ nhân của nó thuộc tầng lớp có địa vị cao trong xã hội thời bấy giờ.

3. Việc xuất hiện những đồng tiền Phù Nam được cắt làm tư, làm tám cũng là những minh chứng cho hoạt động thương mại diễn ra trong đô thị cổ Ốc Eo - Ba Thê bởi chúng đại diện cho những giá trị trao đổi tương đương khác nhau của những sản vật đa dạng nơi đây. Một số nhà nghiên cứu nhận định thương nghiệp là hoạt động kinh tế chính của Phù Nam với các mặt hàng từ Địa Trung Hải, Tây Nam Á trao đổi với các sản vật nhiệt đới của Đông Nam Á và tơ lụa, gốm sứ Trung Hoa (Nguyễn Văn Kim, Doãn Tùng Anh, 2019).

4. Những sản phẩm có nguồn gốc từ La Mã đến đây khả năng từ các tuyến thương mại trực tiếp hay gián tiếp qua nhiều chặng dừng. Chúng là những vật phẩm trang sức cao cấp trong thế giới phương Tây thời bấy giờ. Ngay tại khu vực Đông Nam Á, các sản phẩm loại này được tìm thấy không nhiều, khả năng nó cũng được cư dân có địa vị cao trong xã hội Ốc Eo sử dụng.

Như vậy, qua các hiện vật có nguồn gốc du nhập tìm thấy trong các khu khai quật năm 2017 - 2020 đã phản ánh sản phẩm của chiều “nhập khẩu” trong hoạt động thương mại tại đô thị cổ Ốc Eo - Ba Thê. Thế nhưng, ở chiều ngược lại, sản phẩm “xuất khẩu” từ đô thị này là gì? Tại Gò Ốc Eo và Lung Lớn, trong các hố khai quật đã thu thập được hàng triệu hạt chuỗi thủy tinh đa sắc (hạt

chuỗi Indo-Pacific) vốn được cư dân Nam Á và Đông Nam Á (lục địa và hải đảo) ưa chuộng, cùng với các phế phẩm của quá trình chế tác cho thấy khả năng tại Óc Eo - Ba Thê mà cụ thể là Gò Óc Eo là nơi sản xuất và cung ứng mặt hàng này cho nhiều khu vực trên thế giới thời bấy giờ. Tuyến kênh cổ Lung Lớn khu A (đoạn kênh gần Gò Óc Eo) cũng tìm thấy rất nhiều hạt chuỗi thủy tinh ở khu vực đáy kênh, khả năng đây là nơi trao đổi, mua bán sản phẩm này lên các thương thuyền và từ đó vận chuyển chúng đến những thị trường mà sản phẩm này được ưa chuộng. Qua kết quả phân tích thành phần hạt chuỗi thủy tinh bằng phương pháp XRF (X-Ray Fluorescen)<sup>(5)</sup> đã cho thấy hạt chuỗi thủy tinh ở Óc Eo gần gũi với nhóm sản phẩm đồng dạng tại Nam Á và Đông Nam Á, niên đại khoảng thế kỷ IV đến thế kỷ VI (Đặng Ngọc Kính, 2020). Với các kết quả trên cho thấy khả năng những hạt chuỗi thủy tinh đa sắc Indo-Pacific chính là sản phẩm “xuất khẩu” chủ lực của cư dân cổ ở đô thị Óc Eo thời bấy giờ.

Sự đa dạng về nguồn gốc các loại hiện vật nói trên cho thấy khả năng tại đô thị cổ này từng có những thương nhân người Ấn, người Trung Quốc cổ, các cư dân thế giới hải đảo của Đông Nam Á tụ hội và diễn ra các hoạt động thương mại khá sôi động. Những bình vò gốm nguồn gốc từ Ấn Độ, Trung Quốc, các loại mái chèo khác nhau, những đồ trang sức nguồn gốc Tây Á, La Mã là những minh chứng cho hoạt động thương mại, khi Óc Eo là một trạm dừng trong các hải trình thương mại Đông - Tây xuyên qua eo đất Kra (Thái

Lan) từ thế kỷ II đến thế kỷ VI, trước khi các thương thuyền giai đoạn sau tiến bộ hơn và đủ khả năng vượt biển băng qua eo biển Mallaca ở các thế kỷ muộn hơn. Các niên đại của hiện vật cho thấy giai đoạn vận hành của Lung Lớn như một tuyến giao thông thủy diễn ra vào khoảng thế kỷ II - VI, sau đó vết tích cư trú, sản xuất và hoạt động thương mại mờ nhạt dần. Sau thế kỷ VII ở khu vực cánh đồng Óc Eo và đặc biệt tại Lung Lớn gần như không còn như trước, các khu cư trú và kiến trúc tôn giáo được chuyển dịch dần về phía chân núi Ba Thê, nơi có địa hình cao hơn khu vực cánh đồng (Nguyễn Khánh Trung Kiên, 2022).

#### 4. KẾT LUẬN

Khu vực Đông Nam Á nằm trong không gian địa lý giao thoa giữa hai nền văn minh lớn trên thế giới là Trung Quốc và Ấn Độ. Dấu vết giao lưu giữa các luồng văn hóa - văn minh lớn đã để lại trong các văn hóa cư dân bản địa thông qua hoạt động thương mại diễn ra trong nhiều thế kỷ trước và sau mốc Công nguyên. Với vị trí địa chiến lược của vùng đất này, các cộng đồng cư dân cổ đại nơi đây đã tham gia vào hệ thống thương mại hàng hải quốc tế thời bấy giờ với tư cách là nhà cung cấp, người tiếp nhận và người chuyển giao các nguyên liệu thô, thành phẩm, tri thức và công nghệ khác nhau. Việc mở rộng phạm vi kết nối và mạng lưới giao lưu với các nền văn minh không phải bản địa đã là những chất xúc tác cho sự phát triển nhanh chóng về chính trị - xã hội, cũng như quá trình “đô thị hóa” và sự hình thành các nhà nước sơ khai ở Đông Nam Á.



Qua các hiện vật nguồn gốc du nhập phát hiện khảo cổ tại kênh cổ Lung Lớn trong khu di tích Óc Eo - Ba Thê cho thấy nơi đây từng là một đô thị - cảng thị cổ, diễn ra nhiều hoạt động thương mại hàng hải quốc tế. Qua nghiên cứu so sánh hiện vật khảo cổ có nguồn gốc du nhập cho thấy đô thị này có những hoạt động giao lưu, mua bán, trao đổi sản phẩm với nhiều khu vực trên thế giới như La Mã, Ấn Độ, Đông Nam Á lục địa - hải đảo và Trung Quốc cổ đại thông qua các loại vật dụng thường nhật trên thuyền bè như các loại đồ đựng bằng gốm từ Ấn Độ, Trung Quốc. Bên cạnh đó, các loại mái chèo với kiểu dáng đa dạng cũng là những minh chứng rõ nét cho thấy thương nhân và những thương thuyền tìm đến vùng này từ nhiều khu vực khác nhau. Sản phẩm nhập khẩu nơi này là những đồ trang sức bằng thủy tinh được chế tác tinh xảo từ La Mã hay những chiếc gương đồng thời Hán. Sản phẩm xuất khẩu từ Óc Eo - Ba Thê khả năng là những hạt chuỗi thủy tinh đa sắc Indo-Pacific vốn được tìm thấy với số lượng “khổng lồ” tại Gò Óc Eo và trong lòng kênh cổ Lung Lớn. Tiền tệ của Phù Nam cùng

với tiền Ngũ Thu thời nhà Hán cũng là những minh chứng cho thấy hoạt động kinh tế thương mại đã phát triển ở đô thị cổ này. Các đồng tiền tròn Phù Nam được cắt làm tư, làm tám là những chi tiết cho thấy sự đa dạng về giá trị của những vật phẩm được mua bán nơi này.

Phát hiện mới về những sản phẩm ngoại nhập tìm thấy trong tầng văn hóa kênh cổ Lung Lớn cho thấy bên cạnh tính chất của một đô thị cổ, Óc Eo - Ba Thê còn là một “trung tâm thương mại” liên khu vực, liên châu lục thời cổ đại với sự tham gia của thương nhân nhiều quốc gia cổ đại thời bấy giờ. Những tàn tích nhà sàn tìm thấy ven bờ kênh Lung Lớn và những hàng cột neo thuyền cho thấy hoạt động mua bán thời xưa của đô thị Óc Eo khá độc đáo, như những dạng thức “trên bến dưới thuyền” mà ngày nay còn được bảo lưu ở đồng bằng sông Cửu Long. Chính từ những hoạt động thương mại này, cư dân bản địa tiếp cận nhiều yếu tố văn hóa phương Đông - phương Tây và đặc biệt từ văn hóa Ấn Độ để từ đó tiếp biến và phát triển tạo nên nét đặc sắc của nền văn hóa Óc Eo tồn tại trong gần 1.000 năm đầu Công nguyên. □

## CHÚ THÍCH

(<sup>1</sup>) Bài viết này là một phần kết quả nghiên cứu từ đề tài cấp Bộ “Nghiên cứu so sánh di tích - di vật văn hóa Óc Eo Nam Bộ với các nước trong khu vực”, do TS. Phạm Văn Triệu làm chủ nhiệm, thuộc Đề án “Nghiên cứu khảo cổ học khu di tích Óc Eo - Ba Thê, Nền Chùa (văn hóa Óc Eo Nam Bộ)” do Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chủ trì.

(<sup>1</sup>) Trong giai đoạn 2017 - 2020, Viện Khảo cổ học và Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ đã thực hiện các hợp phần khai quật và bảo quản hiện trường tại các di tích Linh Sơn, Linh Sơn Bắc, Gò Sáu Thuận, Gò Út Trạnh, Gò Giồng Cát, Gò Giồng Trôm, Gò Óc Eo và Lung Lớn thuộc Đề án “Nghiên cứu khảo cổ học khu di tích Óc Eo - Ba Thê, Nền Chùa (văn hóa Óc Eo Nam Bộ)”.

(<sup>2</sup>) Theo số liệu thống kê sơ bộ, tại các di tích khai quật ở cánh đồng Óc Eo giai đoạn 2017 - 2020, đã tìm thấy 2.376.466 hiện vật, trong đó phổ biến nhất là các mảnh vỡ của đồ gốm với 1.337.910

mảnh. Ngoài ra, còn có khoảng 1.038.131 hạt chuỗi thủy tinh đa sắc Indo-Pacific tìm thấy tại Gò Ốc Eo và kênh cổ Lung Lớn (Bùi Minh Trí, Nguyễn Gia Đồi, Nguyễn Khánh Trung Kiên, 2022).

<sup>(3)</sup> Loại đồ gốm này Bùi Minh Trí (2020) cho rằng cần nghiên cứu thêm về chất liệu để xác định nguồn gốc chế tác của chúng là từ Trung Quốc hay từ các lò gốm Tam Thọ (Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa) vì ở khu lò Tam Thọ tìm thấy nhiều loại hình đồ gốm với hoa văn trang trí tương tự.

<sup>(4)</sup> Trong các nghiên cứu về thành phần tinh bột bám trên các bàn nghiền (pesani), chày, cối ở Ốc Eo đã cho thấy sự tồn tại của các loại gia vị như nghệ, gừng, đinh hương, nhục đậu khấu (Nguyễn Khánh Trung Kiên, 2019). Kết quả phân tích này được nhóm nghiên cứu tại Đại học Quốc gia Úc do TS. Hsiao-chun Hung phối hợp với Trung tâm Khảo cổ học (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2019.

<sup>(5)</sup> Trong năm 2018, có 48 mẫu hạt chuỗi thủy tinh Indo-Pacific thu thập tại khu vực cánh đồng Ốc Eo được gửi cho Viện Nghiên cứu Di sản văn hóa Quốc gia Nara (Nhật Bản) phân tích thành phần nguyên liệu bằng phương pháp XRF (X-Ray Fluorescen) và so sánh cơ sở dữ liệu với các nhóm hiện vật tương tự tại nhiều khu vực trên thế giới để nhận diện sự lan tỏa của chúng như một sản phẩm thương mại. Kết quả phân tích này do nhóm TS. Tamura Tomomi và TS. Oga Katsuhiko thực hiện.

## TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Bùi Chí Hoàng (chủ biên) 2018. *Khảo cổ học Nam Bộ thời sơ sử*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
2. Bùi Minh Trí. 2020. “Đồ gốm nước ngoài trong văn hóa Ốc Eo và một vài nhận thức mới về văn hóa Ốc Eo, tiếp cận từ nghiên cứu so sánh”. *Tạp chí Khảo cổ học*, số 2 (224).
3. Bùi Minh Trí, Nguyễn Gia Đồi, Nguyễn Khánh Trung Kiên. 2022. Văn hóa Ốc Eo những phát hiện mới khảo cổ học tại di tích Ốc Eo - Ba Thê, Nền Chùa 2017-2020. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
4. Bùi Văn Liêm. 2020. “Vai trò vùng biển Nam Bộ trong giao lưu văn hóa và thương mại thời kỳ văn hóa Ốc Eo”. *Tạp chí Khảo cổ học*, số 2 (224).
5. Đặng Ngọc Kính. 2020. “Hạt chuỗi thủy tinh Indo-Pacific tại kênh cổ Lung Lớn khu di tích Ốc Eo - Ba Thê (An Giang)”. *Tạp chí Khảo cổ học*, số 3 (225).
6. Louis Malleret 1959. *L'Archéologie du Delta du Mékong, Tome I, L'Exploration Archéologique et les Fouilles d'Oc-Èo*. École Française d'Extrême Orient, Paris.
7. Nguyễn Khánh Trung Kiên. 2019. “Khai quật - nghiên cứu và một số vấn đề bảo tồn di sản văn hóa tại khu di tích Ốc Eo - Ba Thê (An Giang)”. Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp quốc gia *Khu di tích Ốc Eo - Ba Thê, Nền Chùa: Khai quật, nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị*. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam - Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
8. Nguyễn Khánh Trung Kiên. 2022. “Nhận diện, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích Ốc Eo -Ba Thê (An Giang) qua kết quả nghiên cứu mới”. *Tạp chí Khoa học Xã hội (TPHCM)*, số 8 (288).
9. Nguyễn Kim Dung, Nguyễn Khánh Trung Kiên, Lê Hoàng Phong. 2020. “Từ hiện vật trang sức mới phát hiện góp thêm những nhận xét về hải thương quốc tế trong văn hóa Ốc Eo”. *Tạp chí Khảo cổ học*, số 2 (224).
10. Nguyễn Văn Kim, Doãn Tùng Anh. 2019. “Vai trò của thương nhân Ấn Độ ở Đông Nam Á (nghiên cứu trường hợp Ốc Eo - Phù Nam)”. Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp quốc gia *Khu di tích Ốc Eo - Ba Thê, Nền Chùa: Khai quật, nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị*. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam - Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.